

Bản án số: 144/2024/HS- PT
Ngày: 12 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Bản

Các thẩm phán: 1. Ông Đặng Minh Tuấn

2. Ông Hoàng Văn Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Diệp Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2024 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 102/2024/TLPT-HS ngày 02/10/2024 do có kháng cáo của bị cáo Phạm Văn N đối với bản án hình sự sơ thẩm số 114/2024/HS-ST ngày 05/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

***Bị cáo có kháng cáo:** Phạm Văn N (tên gọi khác: không có), sinh ngày 06 tháng 7 năm 1986 tại Thái Nguyên; nơi thường trú: tổ dân phố C, phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp trước khi phạm tội: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà Đỗ Thị M; có vợ là Chu Thị H và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không có.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 41/QĐ-XPHC ngày 06/6/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Phạm Văn N 15.000.000 đồng do đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép pháo.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng đầu tháng 11/2023 trong lúc Phạm Văn N sửa đồ

điện lạnh cho khách tại phường Đ, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên thì N được một người không quen biết cho số điện thoại của người bán pháo hoa Trung Quốc. Sau đó, N liên hệ và đặt hàng 20 quả pháo trứng với giá 30.000 đồng/quả, 02 dàn pháo hộp 36 ống với giá 1.000.000 đồng/1 dàn, tổng trị giá 2.600.000 đồng. Sau khi đặt mua, khoảng một tuần sau có người hẹn N giao hàng tại ngã 3 phường T, đồng thời giấu mặt không cho N biết tên tuổi, địa chỉ. Khi giao pháo, người này đeo khẩu trang, dẫn N đi vào sát đường tàu, sau đó chỉ chỗ đặt pháo trên đường, người này không cầm trực tiếp đưa cho N. Cùng lúc đó có một người đàn ông đội mũ bảo hiểm, bật khẩu trang ra chỗ N lấy tiền, chỉ N ra lấy pháo ở rìa đường, cách khoảng 30m, người bán thì đi luôn và cắt liên lạc. Toàn bộ số pháo này N mang về cất giấu tại căn gác lửng trong kho chứa đồ điện lạnh. Đến đêm giao thừa năm 2023 sang năm 2024, vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 10/02/2024 N mang số pháo trên ra đường Q Thái Nguyên - Hà Nội, vị trí trước cửa nhà N để đốt pháo đón giao thừa. N dùng bật lửa gas đốt 02 hộp pháo dàn 36 ống. Sau đó dùng bật lửa gas và một ống kim loại để đốt, phóng pháo trứng lên trời cao. N đốt 13 quả pháo trứng nhưng một quả không nổ. Để rút ngắn thời gian nổ, N sử dụng kéo cắt ngắn dây cháy chậm. Đến khoảng 00 giờ 25 phút ngày 10/02/2024, trong lúc đang đốt thì tổ tuần tra Công an phường T đến phát hiện, lập biên bản và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tiến hành làm việc, N tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 08 (tám) vật có chiều dài 06cm, có một đầu hình trụ và một đầu hình tròn, N khai nhận là pháo trứng; 02 (hai) hộp hình vuông, bên trong có 36 ống hình trụ tròn, vỏ bên ngoài có chữ Trung Quốc, Nguyên khai là pháo dàn 36 ống Trung Quốc. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc và niêm phong các vật nói trên vào hộp catton ký hiệu A. Ngoài ra, N còn giao nộp cho tổ công tác: 01 (một) kéo có tay cầm bằng nhựa màu đen quần dây cao su dài 20,6cm; 01 (một) ống kim loại hình trụ tròn có hàn chân đế sắt hình chữ nhật, phần ống hình trụ tròn cao 51,5cm, phần đế cao 3,5cm (niêm phong ký hiệu B), N khai là ống phóng pháo trứng. Sau khi tiếp nhận vụ việc, Công an phường T đã tiến hành xác minh sơ bộ ban đầu đến ngày 16/02/2024 thì chuyển hồ sơ, tài liệu vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 23/02/2024, Cơ quan điều tra tiến hành mở niêm phong, cân khối lượng vật chứng trong hộp niêm phong ký hiệu A, kết quả: Cân tổng khối lượng 07 vật có chiều dài 06cm, một đầu hình trụ tròn, một đầu hình tròn (chưa qua sử dụng) được 0,25kg cho vào hộp giấy ký hiệu M1; Cân khối lượng 02 hộp hình vuông, bên trong có 36 ống hình trụ tròn, bên ngoài có chữ Trung Quốc (đã qua sử dụng) được 1,65kg và 01 vật có chiều dài 06cm, một đầu hình trụ tròn, một đầu hình tròn (đã qua sử dụng) được 0,02kg cho vào hộp giấy ký hiệu M2. Các mẫu ký hiệu M1, M2 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 403/KL-KTHS ngày 05/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: 07 (bảy) vật dạng bóng đèn có đặc điểm tương đồng, phần hình cầu có đường kính 4,1cm, bên ngoài bọc giấy màu nâu, phần hình trụ có đường kính 2,7cm, bên ngoài bọc bằng giấy màu vàng, có in chữ nước ngoài và gắn sợi dây màu xanh, được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu M1 là pháo nổ (pháo hoa nổ). 02 (hai) vật hình hộp có đặc điểm tương đồng, có kích thước (14,5x14,5x14,8)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều hoa văn, màu sắc và in chữ nước ngoài, bên trong có 36 vật hình trụ có đường kính 2,4cm, chiều dài 14,8cm, đã qua sử dụng, được niêm phong trong hộp giấy, ký hiệu M2 là sản phẩm của pháo nổ. Trước khi bị kích thích hoặc đốt là pháo nổ. 01 (một) vật dạng bóng đèn, phần hình cầu có đường kính 4,1cm, bên ngoài bọc giấy màu nâu, phần hình trụ có đường kính 2,7cm, bên ngoài được bọc bằng giấy màu vàng, có in chữ nước ngoài, đã qua sử dụng, được niêm phong trong hộp giấy, ký hiệu M2 là sản phẩm của pháo nổ. Trước khi bị kích thích hoặc đốt là pháo nổ.

Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ việc xác định được: Hiện trường nơi Nguyễn đốt pháo là tại vỉa hè đường Quốc lộ 3 bên trái hướng Hà Nội - Thái Nguyên. Tiến hành cho Phạm Văn N diễn tả lại hành vi đốt pháo mà N đã thực hiện ngày 10/02/2024 thấy N thực hiện lại phù hợp với lời khai và các vật chứng đã thu giữ được.

Với hành vi nêu trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 114/2024/HS-ST ngày 05/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố: Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 123, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên đối với bị cáo trong thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Án sơ thẩm xử xong, ngày 12/8/2024 bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo xin được hưởng án treo cải tạo tại địa phương

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề liên quan đến kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo sửa bản án sơ thẩm số 114/2024/HS-ST ngày 05/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên mức án cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định và đúng quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Vào 00 giờ 25 phút ngày 10/02/2024 (Đêm giao thừa), Phạm Văn N đã có hành vi đốt pháo nổ tại nơi công cộng (khu vực nắp cống thoát nước của đường Q) thuộc địa phận tổ dân phố C, phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trên địa bàn phường T, thành phố P thì bị Công an phường T phát hiện lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng.

Với hành vi nêu trên, bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 05 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng trong quá trình tố tụng khai báo thành khẩn ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã nộp án hình phí hình sự sơ thẩm thể hiện việc chấp hành pháp luật của bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự an toàn xã hội.

Với những phân tích đánh giá như trên sau khi xem xét toàn diện vụ án Hội đồng xét xử xét thấy theo hướng dẫn tại các Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm giữ nguyên mức án cho bị cáo hưởng án treo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp thể hiện tính nhân văn, sự khoan hồng của pháp luật giúp bị cáo tự cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho gia đình xã hội.

[3].Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4].Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn N sửa bản án sơ thẩm số 114/2024/HS-ST ngày 05/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

1.Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 05 (Năm) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Gây rối trật tự công cộng”

Giao bị cáo Phạm Văn N cho xã Ủy ban nhân dân phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo đã nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước theo biên lai thu số 0000776 ngày 12/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Phổ Yên;
- TAND thành phố Phổ Yên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- THADS thành phố Phổ Yên;
- Bị cáo; người TGT;T;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DƯƠNG VĂN BẢN